

**THUYẾT MINH TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ
NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Tịnh Khê)

ĐVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2026	
		Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2
I	Tổng thu	459.215.000.000	267.667.000.000
1	Các khoản thu 100%	10.125.000.000	10.125.000.000
-	Phí, lệ phí	260.000.000	260.000.000
-	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	590.000.000	590.000.000
-	Các khoản thu khác	740.000.000	740.000.000
	<i>Thu phạt, tịch thu khác theo quy định</i>	<i>150.000.000</i>	<i>150.000.000</i>
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	170.000.000	170.000.000
-	Lệ phí trước bạ nhà, đất	7.500.000.000	7.500.000.000
	Thuế tài nguyên (Thuế cơ sở thu)	1.015.000.000	1.015.000.000
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	449.090.000.000	75.523.000.000
a	<i>Các khoản thu phân chia</i>	<i>4.186.000.000</i>	<i>4.056.000.000</i>
-	Thuế thu nhập cá nhân	3.650.000.000	3.650.000.000
-	Thuế tiêu thụ đặc biệt	43.000.000	43.000.000
-	Thuế TNDN	363.000.000	363.000.000
-	Thuế Tài Nguyên (Thuế tỉnh quản lý thu)	130.000.000	-
b	<i>Các khoản thu phân chia khác do tỉnh quy định</i>	<i>445.769.000.000</i>	<i>71.467.000.000</i>
-	Thuế GTGT	3.754.000.000	3.754.000.000
-	Thu tiền sử dụng đất (Dự án cấp tỉnh)	440.000.000.000	66.000.000.000
-	Thu tiền sử dụng đất (Dự án cấp xã)	2.000.000.000	1.700.000.000
-	Tiền cho thuê đất	15.000.000	13.000.000
3	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
4	Thu chuyển nguồn		-
5	Thu kết dư ngân sách năm trước		
6	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	182.019.000.000
-	Thu bổ sung cân đối		99.136.000.000
-	Thu bổ sung nguồn CCTL và chế độ phụ cấp		27.923.000.000
-	Thu bổ sung có mục tiêu		54.960.000.000

(2) : Dự án cấp tỉnh: 440.000 triệu đồng và dự án cấp xã 2.000 trđ